

( phần chính ), chữ Latinh, và chữ Quốc Ngữ

Địa Phận Tây Đàng Ngoài ( Hà Nội ) còn lưu trữ được  
1 số Thư Chung bằng chữ Nôm sau đây ( ? ) :

- 1) *Thư Chung về coi sóc trẻ con* ( 1911 ).
- 2) *Rao sắc trẻ con chịu lễ lần đầu* ( 1911 ).
- 3) *Thư Chung phép Hôn Phối* ( 1913 ).
- 4) *Thư Chung về việc đối trá* ( 1914 ).

Chúng tôi chỉ giới thiệu ở đây 3 Thư Chung 1), 2), 3)  
và để lại Thư Chung 4) vào một dịp khác.

Chúng tôi có cả 2 bản Quốc Ngữ và chữ Nôm được  
dịch song song ( y nguyên ) 4 Thư Chung trên. Chúng tôi cho  
chụp lại 3 Thư Chung đó, cả bản Quốc Ngữ lẫn bản chữ  
Nôm.

Bản Quốc Ngữ của các Thư Chung này có 1 vài chi  
tiết nhỏ không giống như bản Nôm ...

Lưu Hành Nội Bộ

1997

# **THƯ CHUNG ①**

## **VỀ SỰ COI SÓC TRẺ CON**

- *Quốc Ngữ*

- *Chữ Nôm*

HARVARD COLLEGE LIBRARY

Nói tắt sự thương sự phạt đời sau và sự lãnh sự dữ đời này, thì phần nhiều bởi tại sự coi sóc linh hồn người ta từ thuở bé, như bởi chính gốc chính cội rễ mà ra. Nhân vì sự ấy trong thánh Yghèrègia đã lập phiên dòng nam nữ, nhiều hội thánh chỉ chuyên cần việc coi sóc dạy dỗ cứu giúp trẻ con.

Lại mới vừa rồi Đức thánh Phapha đã truyền lập hội quản giáo trong các xứ, các địa phận, cũng vì lẽ ấy. Song trước hết là các thầy cả và những kẻ làm cha mẹ thì người càng phải năng răn bảo thực giục chịu khó xem sóc trẻ con phần linh hồn cho cẩn thận kĩ càng hơn.

Các đấng Bê-rên đã coi sóc địa phận này xưa nay cũng đã làm thư chung, và đã khuyên bảo nhiều lần cho mọi người được hiểu biết đủ trăm nghìn thế gian cũng không quý bằng một linh hồn là giống rất quý giá đến nỗi Đức Chúa Jêsu đã đổ hết máu thánh mình ra mà chuộc, nên sự coi sóc cứu giúp linh hồn trẻ con là việc rất tốt đẹp lòng Đức Chúa Lôi và sinh nhiều ơn ích cho mình nữa.

Về phần thầy đang phải gánh việc coi sóc linh hồn các con chiên địa phận này, chẳng kì người lớn hay là trẻ con, thì thầy lo lắng thương xót linh hồn trẻ con lắm; vì biết nhiều khi nó thiệt hại cách nọ cách kia, lúc mới sinh ra, khi vừa đến tuổi khôn và khi đang thì, cho nên thầy đã làm thư này cho được tóm lại những điều đã chép trong các thư chung xưa nay, lại có ý thêm mấy điều mới cho được mở lối dẫn dắt cho mọi người cử đáng bậc mình mà coi sóc cứu giúp linh hồn trẻ con.

*Nota.* Bởi vì trong vòng mấy năm nay Toà-thánh đã truyền dạy nhiều điều rất có ích cho trẻ con,

nhất là khi rao sắc chỉ tuổi trẻ con chịu lễ lần đầu, thì thầy đã ra sức soạn lại thư chung này cho hợp vuốt các điều ấy, mà từ rầy về sau thầy theo ý Đức thánh Phapha chỉ định cho thầy cả bản xứ phải đọc thư này mỗi năm một lần (ít là § III, IV, V, VI, và VII) trong mùa Phục-sinh cho hàng xứ nghe; lại phải đọc một lần lót cả thư nơi các họ trong dịp làm phúc như quen xưa nay nữa.

Tại Kẻ Sở, ngày 16 Juliô 1911.

† P. M. Đông Vítvô kí.

### § I.

#### VỀ SỰ RỬA TỘI.

1. Kẻ ở bậc vợ chồng năng phải nhớ việc bậc mình rất hệ trọng trước mặt Đức Chúa Lời. Hai vợ chồng đã kết bạn cùng nhau cho được giúp đỡ nhau phần hồn phần xác và sinh con cái thêm số kẻ thờ phượng Đức Chúa Lời ở dưới đất này và châu chực Người trên thiên đàng, cho nên vợ chồng phải ăn ở cho hiền lành thanh sạch mới trông con mình sẽ được hiền lành nết na, như lời rằng: trước cha mẹ thế nào, sau con cái cũng thế ấy..

Khi người vợ biết mình có thai, thì phải tạ ơn Đức Chúa Lời đã thương mình làm vậy và xin Đức Chúa Lời gìn giữ phù hộ mình và gìn giữ con trong lòng mình nữa. Từ lúc ấy phải năng xưng tội chịu lễ hơn mọi khi; lại phải có ý tứ giữ mình cho cẩn thận, chớ làm những việc nặng nề gồng gánh, xuống nước lạnh; cũng phải cầm mình cầm trí khôn cho khỏi con buồn bực sợ hãi lo lắng quá kéo hư thai, và sẩy con chẳng.

Người chồng biết vợ mình cưu mang thì phải vui lòng giúp đỡ các việc khó nhọc cho nó và suy âu là chẳng có khi nào chồng phải ra sức coi sóc giúp đỡ vợ bằng khi nó có thai. Vợ chồng phải biết rằng nếu tại mình mà hư thai và sẩy con, thì phải mang tội ấy trước mặt Đức Chúa Lời như tội giết người vậy.

Bởi tội tổ tông truyền cho nên sự cưu mang và sự sinh đẻ con là sự rất đau đớn rất cheo leo, nhân vì lẽ ấy thánh Yghêrêgia là mẹ hằng thương con cái đã lập một lễ phép riêng quen gọi là phép thai. Khi thầy cả làm phép ấy thì người rảy nước phép trên mình người mang thai và đọc rằng: «Lạy ơn Đức Chúa Lời đã dựng nên mọi sự, cùng là Đấng phép tắc vô cùng; có một Chúa tôi hay thương xót thật, xin Chúa tôi đoái thương đến người này đã chịu «thai vì Chúa tôi thương ban cho; lại xin Chúa tôi «cho con trong lòng nó được khỏi những sự dữ, «những chước ma quỷ mà sinh con bằng yên, để «con trẻ ấy thoát khi ra khỏi lòng mẹ liền được ăn «mày phép Rửa tội và làm tội Chúa tôi lộn đời, «cùng được hằng sống đời đời vô cùng.»

Vậy thánh Yghêrêgia không buộc kẻ có thai xin chịu phép ấy, chỉ khuyên mà thôi: song đàn bà nào lấy lòng trông cậy mà dọn mình xưng tội chịu lễ cùng đến xin làm phép thai, thì sẽ được ăn mày nhiều ơn ích cho mình và cho con mình đang mang trong lòng.

2. Nếu chẳng may sẩy con, dù nó còn bé chưa có hình người, dù không thấy nó động cựa mặc lòng, thì phải biết rằng nó đã có linh hồn rồi; vì bằng không có dấu rất chắc nó đã chết, thì phải rửa tội cho kịp, thà liều mình làm phép Rửa tội vô ích

trong dịp cần kíp làm vậy, chẳng tha liều linh hồn ấy mất phúc thiên đàng.

Nhân vì lẽ ấy kẻ ở bậc vợ chồng phải học cho biết làm phép Rửa tội phòng khi nhớ ra mà sầy con làm vậy.

Cách phải liệu trong lúc thế ấy thì đã dạy trong sách bốn và trong bản rửa tội lúc cần kíp đã gửi cho các họ năm trước rồi.

Bổn đạo ai nấy đã biết phép Rửa tội là phép rất cần cho được rồi linh hồn; trẻ nào chết khi chưa được chịu phép ấy, tuy rằng nó chưa mắc tội riêng mặc lòng, song nó cũng không được lên thiên đàng, là số phận đáng thương tiếc mọi đàng; mà nó có mất phúc trọng ấy tại cha mẹ hay là tại kẻ khác có thể rửa tội cho nó, mà bỏ không làm, thì kẻ ấy đáng trách và mang nợ rất nặng trước mặt Đức Chúa Lời là trùng nào!

3. Nhà nào có con mới sinh, thì phép đạo bước cha mẹ liệu cho nó chịu phép Rửa tội cho sớm, vì chừng bao lâu nó chưa chịu phép ấy, nó vẫn còn làm tội mà quỉ chưa nên con cái Đức Chúa Lời được.

Công-đồng Tứ-xuyên dạy rằng: « Các thầy cả phải bảo bổn đạo ra sức lo liệu cho con cái được ăn «mày ơn phép Rửa tội cho chóng, có liệu việc ấy « trong ba ngày, thì phải lắm; song le kéo hoặc có kẻ « giần ra lâu quá mà thiệt linh hồn con trẻ chẳng, « thì ta phải chỉ liệu việc ấy trong vòng tám ngày là « cùng, là từ khi con trẻ sinh ra mà đi, chẳng được « giần ra lâu hơn. »

Lại Công-đồng Bắc-kỳ truyền rằng: « Cha mẹ « nào có con mới sinh, thì trong vòng ba ngày phải « đem nó cho thầy cả rửa tội; mà khi không có ngăn « trở gì phải lẽ, cả lòng để quá tám ngày, thì mắc tội

« trọng. » Sự ấy thậm phải. Vì chừng trẻ mới sinh thì vốn yếu đuối non nớt, dù bề ngoài xem ra không có bệnh tật gì cũng có khi lở ra, cho nên giần sự rửa tội lâu, thì liệu mình để cho trẻ con chết không kịp ăn may phép Rửa tội.

Sự làm phép Rửa tội là chính việc thầy cả coi sóc bổn đạo phải làm, cho nên năm trước đã có thư chung cấm ngặt người nhà thầy hay là bổn đạo không được rửa tội cho trẻ trong các nơi có thầy cả đang ở.

Ấy vậy nơi nào thầy cả đang ở và những nơi cách độ nửa giờ mà thôi, thì bổn đạo phải xin thầy cả rửa tội; còn người nhà thầy và bổn đạo chỉ được làm phép ấy trong lúc cần kíp hay là khi thầy cả ở xa không rước được mà thôi.

Vả lại khi thầy cả rửa tội thì phép thánh Yghê-gia buộc phải cứ nhà thờ mà làm phép ấy, cho nên vì bằng trẻ con mới sinh được khoẻ mạnh, vừa phải thì phải đem nó đến nhà thờ cho thầy cả rửa tội, không nên rửa tội ở nhà người ta. Còn khi trẻ đang ốm hay là yếu đến nỗi có lẽ mà sợ đem nó đến nhà thờ thì cheo leo, chốc ấy thầy cả sẽ đến tận nhà người ta mà rửa tội và làm các phép nhân thể. Bằng khi có lẽ cần mà rửa tội cách đơn ở nhà tư, thì phải bảo người ta về sau lại phải đem nó đến nhà thờ. Vả lại trong lúc ấy phải có một người chắc chắn đứng chứng kiến việc rửa tội, để về sau làm chứng trước mặt thầy cả khi bù các phép. Họ nào không có nhà thờ, hay là nhà thờ xa quá, thì cũng nên rửa tội ở nhà tư và làm các phép nhân thể.

4. Khi thầy cả ở xa hay là dù người ở gần, song le trẻ con ốm nặng không kịp rước thầy cả, chốc ấy chẳng được xin người nào mặc ý mình đến rửa tội

dầu, một phải rước trộm họ hay là người khác, thầy cả đã đặt mà rửa tội cho trẻ sinh ra trong họ: nếu có ai dám theo ý riêng trong sự hệ trọng đường ấy, mà rước người khác thì thầy cả không nên làm thỉnh.

Khi bốn đạo rửa tội cho trẻ con thì trước hết sẽ đọc kinh Đức Chúa Phiritô Sangtô, kinh Ba ngôi, rồi sẽ rửa tội cho nó; rửa tội đoạn sẽ đọc kinh Đức thánh Angiô và kinh Cám ơn. Bấy trẻ con có ốm nặng ngặt quá không kịp rước người khác, thì cha mẹ hãy rửa tội cho kíp, chớ rui rằng kéo nó chết mà mất phúc thiên đàng.

Còn về chính việc rửa tội thì phải đổ nước trên đầu trẻ con và liệu cho nước chảy thật đến da đầu đã: lại cũng một trật ấy đang khi đổ nước thì phải đọc rằng: « *Tao rửa mày nhân danh Cha và Con và Phiritô Sangtô* », mà phải đợi cho đến khi đọc hết tiếng Sangtô đoạn thì mới thôi đổ nước. Tiếng Phiritô phải đọc cả ba vần cho rõ ràng chắc chắn; chữ *Ri* thì nhiều kẻ đổi là *Li* và đọc sai: *Philitô*; lại có kẻ ăn bớt một vần và đọc *Phitô* mà thôi. Sự ấy phải giữ lắm, kẻo liêu mình sai điều can hệ thì không thành phép mà thiệt trẻ con là đường nào.

5. Về sự đặt tên thánh cho trẻ con, đã lâu năm bốn đạo nước này lấy làm thường quá, chỉ có hai ba tên thánh quen đặt cho hết mọi người. Điều này trái ý thánh Yghêrêgia; thì phải sửa lại mà chọn những tên các thánh trong kinh cầu, hay là trong lịch cho được đặt cho trẻ con lúc rửa tội, vì là cách tốt lành thánh Yghêrêgia đã dạy cho được kính thờ các thánh và cho được nhờ quyền thế các thánh cầu bầu nữa. Nhất là nhà nào được hai ba đứa con thì phải liệu mà đặt tên thánh riêng khác nhau mới phải.

6. Về sự cầm đầu khi rửa tội; ai nấy phải biết rằng thánh Yghêrêgia đã truyền sự ấy chẳng phải là cho có người thừa thay cho trẻ con, hay là giúp thầy cả trong việc rửa tội mà thôi dầu. Những kẻ nhận việc ấy thì thánh Yghêrêgia gọi là cha mẹ cầm đầu, vì kẻ ấy phải chịu lấy trẻ con đang khi chịu phép Rửa tội, cùng nhận lấy nó làm con cái thiêng liêng. Nếu về sau chẳng may cha mẹ dễ chết sớm hay là không dạy dỗ con trẻ ấy về phần linh hồn, thì phép buộc cha mẹ cầm đầu phải coi sóc nó thay, và tập tành cho nó biết dâng giữ đạo nên, vì mình đã nhận nó lúc rửa tội, cùng đã phân phó thay mặt nó rằng: « Xin bỏ ma quỷ cùng tin các điều trong đạo. »

Xưa nay có nhiều nơi lấy sự cầm đầu làm thường quá lẽ cũng đã dễ việc ấy cho sãi nhà thờ hay là cho một người cầm đầu cho hết các trẻ trong họ. Sự ấy Toà-thánh không ưng, cho nên từ rầy mà đi nên vào lối chung như các địa phận khác, là cha mẹ dễ sẽ chọn một người nào trong họ hàng hay là thân thuộc làm cha mẹ cầm đầu cho con mình, một người đàn ông cho trẻ trai, một người đàn bà cho trẻ gái; song lẽ phải người chắc chắn có phần ngoan đạo, thì mới xứng và con trẻ mới được nhờ về sau.

Lại phải nhớ rằng: hễ ai đã cầm đầu cho trẻ nào khi nó chịu phép Rửa tội trọng thể, thì mặc họ thiêng liêng vuốt nó, y như chính kẻ làm phép Rửa tội vậy; bởi vậy càng tỏ sự cầm đầu là việc hệ trọng đường nào.

7. Về trẻ con đã rửa tội đơn, hễ gặp thầy cả thì phải xin bù các phép ngay, không được chờ cho đến tuần làm phúc mà bù các phép cho các trẻ một trật, vì chừng bởi sự bù các phép thì trẻ con chịu lấy

nhiều ơn thiêng liêng, mà càng chịu sớm thì càng hay cho nó; cho nên khi thầy cả đi kẻ liệt hay là đến làm lễ quan thầy v. v. phải bù các phép; sách lý đoán buộc làm vậy. Lại kẻ đã cầm đầu khi rửa tội đơn cũng phải đến khi bù các phép.

## § II

VỀ SỰ COI SÓC TRẺ CON TỪ KHI MỘT SINH RA  
CHO ĐẾN TUỔI KHÔN.

Con trẻ mới sinh chưa làm gì được; mọi sự cha mẹ và kẻ coi sóc nó phải lo hết cho nó khỏi những sự dữ được mọi sự lành.

Sách Bốn giải lễ ấy thì rằng: « Khi trẻ chưa đủ « một năm để nó nằm cùng mình, cho nên liêu mình « để nó chết, và khi để cho nó sa lửa sa nước, « thì cha mẹ có tội. »

Về phần mẹ phải coi sóc con mình đêm ngày, chẳng nên bỏ nó một mình, đang khi đi làm ăn vắng; chẳng nên để nó đói khát mà không dưỡng nuôi, bẩn thỉu mà chẳng lau chùi. Phần cha phải ăn cần làm ăn nuôi vợ con; chính lễ tự nhiên dạy điều ấy, và dù loài lục súc cũng thấy như vậy. Song khốn thay! có kẻ hay mê ăn uống chơi bời mà để vợ con đói khát rách rưới khốn nạn mọi đường.

Dù con cái còn bé mọn mặc lòng, cha mẹ cũng phải lo lắng cho nó đừng mắc những tính xấu, và tập những nếp tốt cho sớm; vì vậy thoạt khi nó mới máy được thì mẹ phải tập cho nó làm dấu cầu rút: khi nó mới bập bẹ thì phải bắt nó kêu tên cực trọng « *Jésu Maria* », nhất là sáng ngày lúc dậy và tối khi nó đi ngủ, phải cầm tay nó vẽ dấu cầu rút trên mình và tập kêu tên cực trọng.

Khi nào có thể đem nó lên nhà thờ, lúc đọc kinh xem lễ, châu Minh thánh v. v. thì phải đem, để nó xem và sinh lòng mến các lễ phép trong đạo, cho nên khi ở trong nhà thờ phải lấy lời đơn thật mà dẫn cho nó biết những việc đang làm bấy giờ, thí dụ: khi xem lễ thì bảo nó rằng: này Đức Chúa Giêsu theo lời thầy cả đọc mà xuống ngự trên bàn thờ. Khi người ta lên chịu lễ thì cắt nghĩa rằng bánh tròn và trắng thầy cả đưa vào miệng người ta, không phải là bánh thường dầu, thật là Đức Chúa Giêsu ăn trong hình bánh ấy mà ngự nuôi linh hồn kẻ chịu. Khi châu Minh thánh thì cũng dẫn mọi sự như vậy.

2. Phải giữ hết sức đừng nói, đừng làm trước mặt trẻ con sự gì không xứng đáng kẻ có đạo; chớ chữa mình rằng nó chưa đủ trí khôn mà hiểu. Nhiều khi trẻ con hay hiểu hay nhớ hơn người lớn; có lần người ta vô ý nói lời hay là làm việc chẳng hay trước mặt nó, thì nó nhớ mãi cho đến già. Cũng vì một lẽ ấy phải coi hết sức kéo nó bắt chước những lời nó đã nghe người ta nói tục tữu quấy quá. Thương ôi! biết là bao nhiêu lần gặp trẻ con nhà có đạo mới lên ba lên bốn tuổi cha mẹ chưa dạy điều gì về sự đạo, nó chưa biết kêu tên cực trọng, song đã biết nói những lời thô tục, những lời phạm đến Đức Chúa Lời. Tuy rằng nó chưa có tội vì nó chưa hiểu ý những lời ấy làm sao, song lẽ đáng Thiên thần bản mệnh nó lấy làm đau đớn, mà Đức Chúa Lời sẽ phạt cha mẹ và kẻ coi sóc trẻ con, vì để cho nó mắc phải những thói xấu làm vậy.

3. Dù khi trẻ con chơi trong nhà, dù khi nó ra ngoài ngõ, hay là khi đi chăn trâu bò, thì cha mẹ cũng phải ý tứ chớ để cho trẻ lại trẻ gái chơi lẫn lộn

vuốt nhau; lại ở nhà chó để nó nằm một giường vuốt nhau, vì bởi những sự ấy thì sinh ra những tính mê nết xấu và nhiều sự thiệt hại phần linh hồn.

4. Phải tập cho trẻ con giữ nết na và ăn ở cho nghiêm trang xứng đáng bậc con cái Đức Chúa Lời và Đức Bà. Dù nó 11 tuổi mặc lòng, đừng để cho nó ở trần truồng như kẻ ngoại, vì là thói nghịch phép đạo; bèn phải liệu cho nó ăn mặc hảnh hoi kín đáo tùy bậc tùy sức nhà mình, mà thầy cả phải năng nhắc lại sự ấy cho con chiến giữ.

5. Cha mẹ không nên bán con cái cho kẻ ngoại đạo bao giờ. Chính lẽ đừng bán con cho ai sốt, thì mới phải. Song nếu khốn cực đến nỗi không có thể nuôi con cái được, thì ít là phải thương linh hồn nó, là giá máu thánh Đức Chúa Jêsu, mà giao phó nó cho nhà có đạo hảnh hoi sẽ coi sóc phần linh hồn thay mặt mình. Cha mẹ nào vô tâm vô tính dửng dưng ấy mà dám bán con cái cho kẻ ngoại đạo thì phạm tội rất nặng, mà không đáng ăn mấy các phép, cho đến khi đã làm hết sức mà chuộc nó về rồi.

## § III

VỀ SỰ COI SÓC TRẺ CON TỪ KHI MỚI CÓ TRÍ KHÔN.

1. Thoạt khi trẻ con đến tuổi khôn, biết sự lành, sự dữ, sự phúc sự tội, cha mẹ càng phải siêng năng gìn giữ kéo nó mất ơn nghĩa cùng Đức Chúa Lời. Phải dạy dỗ cho nó biết trên thiên đàng có Cha đấng kính mến vô cùng, là Chúa lời dất muôn vật, lại có Mẹ rất nhân từ là rất thánh Đức Bà Maria, phải kính thờ cho sốt sắng. Cha mẹ phải soi gương mẹ vua thánh Lui mà thoạt khi con cái đến tuổi khôn, thì dạy dỗ khuyên bảo cho nó ghét tội trên

hết mọi sự, thà chết chẳng thà phạm tội mất lòng Đức Chúa Lời.

2. Tuy rằng con cái chưa hiểu được điều ấy, nhưng mà vì nó tin cha mẹ lắm, có dặn bảo điều gì, thì nó tin vâng vâng ngay. Ấy vậy cha mẹ phải dạy con cái dần dần cho nó biết những sự cần hơn trong đạo thánh Đức Chúa Lời: sự một Đức Chúa Lời là Đấng phép tắc vô cùng, lòng lành vô cùng, công bằng vô cùng, lộn tốt lộn lành, ở khắp mọi nơi, thông suốt mọi sự kín nhiệm trong lòng người ta. Người là Đấng đã dựng nên lời dất muôn vật, lại dựng nên ta cho được làm tòi Người ở đời này và hưởng mặt Người đời sau trên nước thiên đàng; sự mẫu nhiệm Đức Chúa Lời Ba Ngôi, mà Ngôi thứ Hai ra đời lấy xác và linh hồn trong lòng rất thánh Đức Bà Maria mà chuộc tội cho thiên hạ. Sự Đức Chúa Jêsu đã lập các phép Sacramentô mà ban ơn thêm sức cho ta được lánh tội và giữ ơn nghĩa cùng Đức Chúa Lời ở đời này để đời sau ta khỏi sa địa ngục mà được lên thiên đàng hưởng mặt Đức Chúa Lời đời đời. Nhất là phải dạy sự Đức Chúa Jêsu ở lại cùng ta dưới thể gian này, ngự trên bàn thờ trong phép Minh thánh để người ta châu chực và được chịu lấy Người.

Nói tắt rằng: cha mẹ phải liệu cho con cái thuộc và hiểu dần những điều trong Bỏn trẻ con dọn mình chịu lễ lần đầu.

3. Cũng phải lo cho nó thành thuộc các kinh cần đã chỉ trong điều trước, lại dạy thêm dần dần các kinh kẻ có đạo quen đọc tối sớm và bắt đọc làm một buổi mình hằng ngày.

4. Cha mẹ phải bắt con cái đi xem lễ và giữ ngày lễ, kiêng thịt các ngày kiêng, giữ mười điều răn Đức

Chúa Lời cùng sáu sự răn thánh Yghêrêgia tùy sức và tùy tuổi.

5. Phải liệu cho nó biết cách xét mình, cách ăn năn tội và xưng tội chịu lễ; nhân vì sự ấy phải cho nó đi học với nhà thầy, quản giáo và đưa nó đi nghe thầy cả cắt nghĩa bốn các ngày lễ thầy cả đã chỉ.

6. Cha mẹ hãy nhớ việc làm thì có sức hơn lời nói bội phần, cho nên phải làm gương tốt cho con cái trong mọi điều. Lại cha mẹ kể là như thiên thần thì hai hàng gin giữ con cái, thì phải làm hết sức cho nó khỏi mọi sự dữ và được mọi sự lành; nhất là phải ý tứ kéo con cái đi lại quen thuộc với những đấng kèm phép tặc nết na, vì chúng kẻ làm bạn cùng kẻ xấu nết thì lấy tính nó và ra xấu nết như nó nữa.

7. Không nên để con cái ở nhưng phong lưu, mà lại phải bắt nó làm việc phần xác vừa sức, phải tập cho nó biết nghề nghiệp làm ăn vì có lời rằng: cha mẹ không lo cho con cái biết nghề nghiệp làm ăn, thì là mở đường cho nó đi ăn trộm ăn cướp.

8. Con cái vô phép khinh dễ cha mẹ, thì phải sửa phạt nó cho công bằng mặc dầu sự lỗi nó nặng hay là nhẹ. Chớ làm thịnh hay là bênh nó quá, vì chúng cha mẹ dong tội nào cho con cái, thì sẽ phải gánh lấy tội ấy trước toà phán xét.

#### § IV.

##### VỀ TUỔI TRẺ CON XUNG TỘI CHỊU LỄ LẦN ĐẦU.

Thánh Yghêrêgia cắt nghĩa lễ luật Đức Chúa Lời thì đã ra luật chung rằng: « Các bốn đạo nam nữ hệ vừa đến tuổi khôn thì mỗi năm ít là một lần phải xưng tội mình cho ngay thật, lại phải lấy

lòng: cung kính mà chịu lễ ít là trong mùa Phục-sinh, đừng kể khi có lễ riêng mà cha linh hồn cho phép giãn sự chịu lễ ít lâu mà thôi. »

Vậy cứ sắc Toà-thánh đã ra trong tháng Augustô năm 1910 thì luật chung ấy buộc sự xưng tội và sự chịu lễ như nhau, không phân biệt tuổi xưng tội thì sớm và tuổi chịu lễ thì muộn hơn đâu, một truyền phải giữ cả hai việc một trật; nghĩa là từ khi trẻ con thoát đến tuổi khôn thì phải lo liệu cho nó chịu phép giải tội và chịu lễ nữa; vì chúng Đức Chúa Jêsu đã lập phép Giải tội cho kẻ đã trót mất nghĩa cùng Đức Chúa Lời; lại được nghĩa ấy, phụng mà Người cũng lập phép Minh thánh để giúp sức cho kẻ đang có nghĩa cùng Đức Chúa Lời khỏi mất ơn ấy.

1. Về tuổi khôn. — Sắc ấy dạy rằng: Thoạt khi trẻ con mới biết sự lành sự dữ, phân biệt sự nên sự chẳng, là độ bảy tuổi, và có khi hơn hay là kém, từ bấy giờ nó phải giữ cả hai lễ luật về sự xưng tội chịu lễ.

Về điều ấy ta phải hiểu rằng cách tính tuổi bên tây và bên này thì khác nhau, vì bên tây quen tính tuổi từ ngày sinh ra cho đến chuẩn một năm là một tuổi; còn bên này thì tính tuổi theo năm, không kể ngày tháng: hoá ra bảy tuổi bên tây cũng xuất soát tám tuổi bên này; mà năm 1900 Công-dồng Bắc-kỳ chỉ tuổi khôn là tám tuổi annam thì cũng hợp ý Toà-thánh đã xét rằng: cứ mực trung bình thì đến tuổi ấy trẻ con đã đủ trí khôn mà phạm tội, cho nên từ bấy giờ thánh Yghêrêgia vốn buộc nó phải đi xem lễ và giữ ngày lễ cả lễ lạy, phải kiêng tịnh v. v.

2. Vì vậy đây cả phải cứ mực tám tuổi mà liệu cho trẻ con bắt đầu xưng tội chịu lễ; song trong việc ấy không cứ nguyên tuổi mà thôi, vì có trẻ sớm trí



khôn, lại có dứa chậm hơn, cho nên hề thấy dứa nào bắt đầu nói điều khôn, biết sự ngay sự gian, thì phải đoán nó đã đến tuổi xưng tội chịu lễ. Có nhiều khi khó xét điều ấy thật, song hề mà không quyết chắc được con trẻ đã đủ trí khôn mà phạm tội, hay là chưa, vì có lẽ hồ nghi, thì thà rằng cứ cho nó xưng tội chịu lễ, vì là dẫu chắc hơn và sinh ích cho con trẻ hơn bội phần.

4. Vậy sự định tuổi cho trẻ con xưng tội chịu lễ lần đầu, không phải là việc dễ mặc ý thầy cả như thế là điều khuyên mà thôi. Thật là xưa nay ta đã sai lầm về dẫu ấy lắm, vì không suy đến lễ luật buộc trẻ con về sự xưng tội chịu lễ cũng như buộc người lớn vậy, chỉ xét tuổi quen đời trước mà chờ đến khi trẻ con mới lên 10, hay là 11, 12 tuổi, cũng có khi lâu hơn nữa mới cho nó chịu lễ; vì rằng cho được chịu lễ nên mà ần mảy các ơn ích bởi phép Minh thánh mà ra, thì trẻ con cần phải thuộc lễ đạo cho đủ trước đã, mới dọn mình chịu lễ cho phải phép cùng xứng đáng được.

4. Toà-thánh vốn không ưng nhận thói ấy bao giờ, mà lại cứ một mực dạy bảo rằng: thói ấy sai lầm cả thể, vì lấy phép Minh thánh như phần thưởng ban cho kẻ thông lễ đạo và kẻ sốt sắng mà thôi, thì không phải, không hợp với chính ý Đức Chúa Jêsu đã muốn lấy Minh thánh Người làm thuốc chữa bệnh tật thiêng liêng, cùng làm của ăn hằng ngày để nuôi nấng thêm sức cho linh hồn được sống và tấn tới liên mãi.

Vậy hề trẻ con đến tuổi khôn, nghĩa là nó vừa mới có ý tứ mà hiểu và phân biệt được sự lành sự dữ, tức thì ma quỷ và các tính mê hay bày nhiều dịp cheo leo làm cho nó mất ơn Đức Chúa Lời, mà nếu

nó không được chịu lễ ngay, thì lấy ơn lấy sức dần cho đủ mà gìn giữ cùng nuôi linh hồn cho khoẻ mạnh. Nhân vì lễ ấy khi trẻ con vừa đến tuổi khôn, chẳng những là cần phải cho nó chịu phép Giải tội và phép Thêm sức cho mạnh đạo, mà lại càng cần phải cho nó chịu lễ hơn nữa.

### § V.

#### VỀ SỰ GIÚP TRẺ CON XUNG TỘI CHỊU LỄ LẦN ĐẦU.

1. Bởi vì lễ luật buộc trẻ con hề đến tuổi khôn, phải xưng tội chịu lễ, thì cũng buộc các kẻ coi sóc chúng nó phải chịu khó dạy dỗ khuyên giúp cho nó dọn mình cho đủ. Hoặc là có lấy làm khó ngại vì rằng trẻ con còn bé dại, ít trí khôn lắm, dạy trước quên sau, song lẽ sắc Toà-thánh đã cắt nghĩa điều ấy rằng: cho trẻ con được xưng tội chịu lễ lần đầu, nó chẳng cần phải biết lễ đạo tường tận cho đủ, một phải hiểu biết những lễ rất cần phải tin cho được rồi linh hồn, và phải phân biệt Minh thánh Đức Chúa Jêsu chẳng phải như bánh quén ăn nuôi xác mọi ngày.

2. Cứ lẽ ấy trẻ con phải biết những sự sau này thì kẻ là đủ điều cho được xưng tội chịu lễ lần đầu.

1° Phải biết có Đức Chúa Lời thưởng kẻ lành phạt kẻ dữ, biết ba sự mẫu nhiệm cả trong đạo (nghĩa là biết sự ấy tùy sức trí khôn nó, chẳng cần phải biết rõ, chắc như người lớn đâu), hiểu biết ít nhiều về phép Giải tội và phép Minh thánh là gì, và phải dọn mình thế nào cho được ần mảy hai phép trọng ấy nên; lại phải có lòng cung kính phép Minh thánh ít nhiều. Nó có thuộc các điều dạy trong bản văn tắt về sự xưng tội chịu lễ lần đầu là phần nhất,

nhưng mà dù chẳng thuộc cho trơn mặc lòng hễ mà nó đã hiểu ít nhiều về ý tứ các điều ấy cũng đã đủ.

2° Còn về các kinh cần hơn phải học cho được chịu lễ thì như sau này: kinh Thiên Chúa, kinh Ave, kinh Tin kính, kinh Ba ngôi, kinh Cáo minh, kinh mười sự răn và sáu sự răn, ba kinh tin, cậy, kinh mến đã in trong sách bổn trẻ con. Tóm tắt những sự cần phải dạy trẻ con cho nó xưng tội chịu lễ, cũng là những sự đã dẫn trong đoạn trước cho cha mẹ dạy con cái dần dần từ thuở bé mà thôi.

3. Còn về sự dạy trẻ con cho đủ và lo liệu cho nó xưng tội chịu lễ sớm, theo các điều đã kể vừa rồi, thì sắc Toà-thánh buộc nhất linh hồn bấy nhiêu thứ người này: trước hết là cha mẹ và những kẻ dạy trẻ thay mặt cha mẹ, nhất là người nhà thầy và các quản giáo, sau là các thầy cả giải tội và các thầy cả coi sóc các xứ.

Trong bấy nhiêu thứ người ấy, buộc cha mẹ trước hết, là sự phải lễ lắm, vì chưng hễ cha mẹ sinh con thì lễ luật tự nhiên và lễ luật Đức Chúa Lời buộc phải lo lắng coi sóc nó được mọi sự lành phần hồn và phần xác, cho nên cha mẹ bỏ con cái đói khát thiếu thốn phần xác thì lỗi lễ luật tự nhiên thế nào, cha mẹ bỏ con cái đói khát thiếu thốn phần linh hồn lỗi lễ luật tự nhiên cũng thế ấy, mà lại linh hồn trọng hơn xác bao nhiêu thì tội dễ con cái thiệt hại phần linh hồn cũng nặng hơn bấy nhiêu.

Thương ôi! có nhiều cha mẹ biết thương con cái phần xác, hay chịu khó làm ăn mà nuôi nấng con cái, khi nó ốm đau phần xác, dù bệnh chưa đến nổi nào, cha mẹ cũng lo mà chạy thuốc thang cho nó: còn phần linh hồn thì cha mẹ biếng nhác lười lỉnh quá lễ, cho đến nỗi để con cái mê muội dốt nát về

sự đạo cho đến khi nó lên 9, 10 tuổi mới dạy nó các điều cần, hay là mới cho nó đi học với quản giáo với nhà thầy: ấy là tội nặng hơn để con cái chịu đôi phần xác mà chết lả. Cứ sự thường con trẻ ấy sẽ mắc phải tội trọng trước khi được chịu lễ lần đầu, thật là khốn nạn lắm: cha mẹ lười việc bậc mình dường ấy vừa lỗi nhân đức thương yêu vì chẳng dạy giúp con cho nó khỏi thiệt hại cả thể, vừa lỗi phép công bằng, vì của thiêng liêng rất trọng và rất cần Đức Chúa Lời đã sắm để cho nó chịu từ thuở bé, thì cha mẹ chẳng liệu cho nó được ăn, cũng như ngăn cấm vậy, cho nên cha mẹ sẽ mang lý doán rất thẳng nặt trước mặt Đức Chúa Lời.

1. Điều răn này cũng buộc các kẻ dạy trẻ con thay mặt cha mẹ, nhất là các người nhà thầy, các quản giáo. Hẳn thật sự dạy trẻ con là sự rất cần hệ, mà bởi vì có nhiều cha mẹ khô khan trẻ nãi, bỏ chẳng làm nên việc đáng bậc mình buộc phải làm về phần con cái, thì Bề-trên theo ý Toà-thánh đã giao việc ấy cho người nhà thầy và các quản giáo nhận làm thay cha mẹ trong các họ như sẽ nói sau này, cho nên người nhà thầy và các quản giáo phải vui lòng chịu khó dạy dỗ tập lành trẻ con cho nó xưng tội chịu lễ sớm như thánh Yghêrêgia truyền. Nhận vì lẽ ấy, khi soạn trẻ mà thấy đứa nào được đủ trí khôn cho được xưng tội chịu lễ, dù nó chưa đến 8 tuổi mặc lòng, phải giúp nó đủ điều như đã kể trên, rồi trình thầy cả liệu cho nó ăn mấy hai phép ấy.

5. Sau nữa điều ấy cũng buộc các thầy cả giải tội và các thầy cả coi sóc các xứ nữa.

Khi thầy cả ngồi toà giải tội phải nhớ rằng: trong những người vào xưng tội, không ai đáng thương cho bằng trẻ con, vì người lớn biết cách ăn năn và

bản tính các phép cho vừa phải; còn trẻ con, nó vừa đến tuổi khôn, thì phép đạo buộc nó phải xưng tội chịu lễ, mà cứ sự thường chúng nó còn non nớt không cầm trí lâu được, cách ăn năn và cách xưng tội nó chưa quen chưa hiểu là mấy, cho nên nếu thầy cả sẵn lòng cất nghĩa khuyên giúp thì nó mới xưng tội chịu lễ được. Đứng lấy lẽ rằng nó còn dại lắm, còn ít trí khôn quá chưa phạm tội được v. v. Song biết bao nhiêu trẻ thế ấy đã mắc tội thật và đã mất nghĩa cùng Đức Chúa Lời rồi. Vậy chỉ có thầy cả làm được cho nó khỏi tội, và giữ mình về sau. Vì bằng thầy cả giận nó ra, thì nó thiệt lắm, mà thầy cả đáng trách hơn đây tớ xưa không cho trẻ con đến cùng Đức Chúa Jêsu.

6. Còn về các thầy cả coi sóc các xứ, thì thầy định rằng: khi làm phúc họ nào, lần nào cũng phải soạn trẻ đã đến tuổi xưng tội chịu lễ: dù có 1, 2 đứa mà thôi, cũng phải lấy 2, 3 ngày mà khuyên dẫn cho nó dọn mình xưng tội chịu lễ; vốn phải liệu việc ấy từ đầu tuần làm phúc để trẻ con được chịu lễ chẳng những là một lần, mà lại nhiều lần trong dịp ấy. Mà khi đã soạn những đứa được đủ điều về sự xưng tội chịu lễ, phải phát thẻ cho chúng nó, kéo có đứa khác theo lên chịu lễ chẳng, song phải phát thẻ ấy trước khi nó vào xưng tội.

Nhân thẻ phải rao indu riêng Toà-thánh ban cho cha mẹ anh em họ hàng trong ba đời có dọn mình chịu lễ làm một vuối trẻ nhà mình chịu lễ lần đầu, thì được ăn mỳ một indu đầy; còn các người khác chịu lễ trong chính dịp ấy thì được indu 7 năm và 7 mùa.

Khi thầy cả gặp con trẻ nào đã đến tuổi và biết đủ điều cho được chịu lễ lần đầu, song vì cha mẹ hay

di vắng không mấy khi ở nhà quê, cho nên nó không được chịu lễ làm một vuối các trẻ họ mình, chớ ấy thầy cả phải liệu cho nó chịu lễ riêng. Cũng một lẽ ấy, khi cha mẹ, vì có lẽ mà đem con cái đến xin thầy cả liệu riêng cho nó chịu lễ, chẳng kì dịp nào, thầy cả phải liệu như cha mẹ nó xin. Và lại khi người gặp những cha mẹ nào có lòng đạo và siêng năng coi sóc con cái, thì người nên khuyên bảo người ta về dằng ấy, để con cái càng được kết hợp cùng Đức Chúa Jêsu cho sớm, thì càng được phúc hơn. Còn về các nhà kho khan trẻ nãi, thì chính thầy cả phải liệu cách hội con cái những nhà ấy, tìm người dạy, thăm nom tràng học v. v. mới kể là làm việc bậc mình cho đủ.

7. Trong sắc Toà-thánh về tuổi trẻ con chịu lễ lần đầu, lại có câu rằng: « Khi trẻ con đã chịu lễ lần đầu, thì những kẻ coi sóc nó phải ăn cần lo liệu cho nó năng chịu lễ về sau, như Đức Chúa Jêsu và thánh Yghêrêgia ước ao: Song cũng phải giúp cho nó làm việc ấy cho sốt sắng vừa làm vừa sức tuổi nó. Và lại có điều này buộc kẻ coi sóc trẻ con cách rất nặng, là phải lo liệu cho nó đi học kinh bôn, đi nghe cất nghĩa bôn; bằng nó không đi được, thì phải liệu tìm cách khác mà dạy nó các điều trong đạo. »

Vậy câu ấy dạy hai sự này: một là các trẻ con từ khi được chịu lễ lần đầu về sau, hề được đủ điều như đã dạy trong sắc về sự năng chịu lễ, nghĩa là được sạch tội trọng và chịu lễ vì ý lành, thì nó được phép năng chịu lễ như người lớn vậy. Tuy rằng nó chưa hiểu và chưa dọn mình được như người lớn mặc lòng, song nó làm vừa sức mình, thì thầy cả chớ ngại cho nó năng chịu lễ và chịu lễ hằng ngày.

Chẳng những là không nên chối khi nó xin, mà lại cha mẹ và thầy cả phải khuyên nó nể chịu lễ, phần thì vì nó dễ giữ hai điều đã chỉ, phần thì vì nó là thứ người Đức Chúa Jêsu yêu dấu lắm. Dù cha mẹ thấy con cái còn vô ý vô tư lếu lảo mặc lòng, không nên ngăn nó nể chịu lễ, mà lại phải khuyên về dâng ấy, vì trông rằng Minh thánh sẽ ban cho nó sửa dần dần các tính nết không hay làm vậy.

8. Hai là từ ngày chịu lễ lần đầu mà đi, các trẻ phải siêng đi học kinh bổn và nghe cắt nghĩa bổn nữa. Điều này buộc cha mẹ và các kẻ coi sóc trẻ con thay mặt cha mẹ; mà buộc rất nặng, đến nỗi những cha mẹ nào không lo lắng cho con cái mình đi học kinh bổn với nhà thầy hay là quản giáo, và đi nghe cắt nghĩa bổn trong nhà thờ các ngày, thầy cả đã chỉ, ắt là chẳng đáng ăn mây các phép. Vì chừng tuy rằng con cái đã xưng tội chịu lễ rồi, song nó còn thiếu thốn về sự đạo, mà nếu nó không học cho thuộc vừa sức mình, thì nó giữ đạo nên và rồi linh hồn thế nào được; cho nên cha mẹ đừng lấy lễ rằng ở nhà làm việc con cái phải giúp đỡ v. v., một phải chịu khó vâng theo ý Toà-thánh ý Bề-trên đã truyền cho các lớp trẻ con học kinh bổn cho đến 15 tuổi mới thôi.

Về sự cắt nghĩa bổn, dù thầy cả ở nhà xứ, dù khi đi làm phúc, phải nhớ lễ luật Đức thánh Phapha đã ra năm 1905 mà buộc cách rất ngặt, cho nên các ngày lễ cả lễ lạ quanh năm (chẳng trừ ngày nào) khi lần hạt trưa đoạn, thầy cả đang ở họ nào chẳng kị, người sẽ hội các trẻ nam nữ đã đến tuổi xưng tội chịu lễ và các trẻ đã chịu lễ trước tại nhà thờ họ ấy, mà người sẽ cắt nghĩa bổn dù một giờ y như thư

chung Đức thánh Phapha đã dạy (*Thư chung: Quyền II, số 67, trang 143*). Dù có ít trẻ đến nghe mặc lòng không được bỏ việc ấy bao giờ.

Vả lại đang khi làm phép, thầy cả phải nể đi khám soát các tràng dạy trẻ con mà khảo xem nó đã học thuộc là thế nào. Bấy nhiêu điều đã nói trước này, cha mẹ lo lắng cho con mình thế nào, thì chúa nhà cũng phải lo cho con nuôi con ở như vậy, vì Đức Chúa Lời đã giao phó chúng nó trong tay chúa nhà coi sóc, cho nên thầy cả phải có ý xem con chiên có liệu cho con nuôi con ở như phép đạo dạy chẳng.

## § VI.

### VỀ SỰ LÀM PHÚC CHO TRẺ CON ĐẾN TUỔI KHÔN MÀ ỒM NẶNG.

1. Hễ trẻ con lên 6, 7 tuổi ốm nặng, phép đạo buộc cha mẹ hay là kẻ coi sóc nó, phải giúp nó dọn mình chịu các phép, và phải rước dâng làm thầy cho kịp.

2. Về sự làm phép giải tội cho trẻ ốm nặng thì thầy cả phải cứ các điều đã cắt nghĩa vừa rồi; song người cũng phải suy rằng trong lúc hiểm nghèo đường ấy thà liều phép giải tội, chẳng thà để linh hồn trẻ con hư mất đời đời.

3. Sắc Toà-thánh dạy rằng: Thói quen để trẻ con khi đã đến tuổi khôn ốm nặng mà chẳng đưa Minh thánh cho nó chịu như cửa ăn dâng, và chẳng làm phép Xức dầu thánh cho nó, lại khi nó chết đoạn cắt xác nó như xác trẻ liều phi mà không xin thầy cả cầu nguyện cho nó, thì là thói rất trái nghịch, rất đáng trách, ở đâu còn giữ thì các đấng Bề-trên phải